

Hợp đồng mua bán chó

Chó trưởng thành hoặc chó con, mua bán giữa cá nhân
Theo pháp luật Việt Nam

1. Bên bán

Họ và tên (bên bán)

Số nhà, tên đường (bên bán)

Mã bưu chính (bên bán)

Tỉnh / thành phố (bên bán)

Điện thoại hoặc e-mail (bên bán)

2. Bên mua

Họ và tên (bên mua)

Số nhà, tên đường (bên mua)

Mã bưu chính (bên mua)

Tỉnh / thành phố (bên mua)

Điện thoại hoặc e-mail (bên mua)

3. Chó

Giống chó

Tên chó

Ngày sinh (ngày của lứa đẻ)

Giới tính

Số chip / bộ phát đáp

Màu lông / dấu hiệu đặc biệt

Sổ thú cưng / sổ tiêm phòng được giao kèm.

Chó đã được tiêm phòng theo sổ tiêm phòng.

Chó đã được tẩy giun, trị ký sinh trùng.

Bệnh đã biết / đặc điểm riêng

4. Giá mua bán và thanh toán

Giá mua bán (số tiền)

Giá mua bán (bằng chữ)

Thanh toán bằng tiền mặt khi bàn giao.

Thanh toán bằng chuyển khoản; chỉ bàn giao sau khi nhận được tiền.

5. Trách nhiệm đối với khuyết tật

Chó được bán theo hiện trạng đã xem. Bên bán cam đoan không cố ý che giấu bất kỳ bệnh tật hay khiếm khuyết nào. Ngoài ra, trách nhiệm đối với khuyết tật được loại trừ trong phạm vi pháp luật cho phép. Việc loại trừ này không áp dụng cho khuyết tật bị cố ý che giấu, hành vi cố ý hoặc vô ý nghiêm trọng, cũng như thiệt hại về tính mạng, thân thể hoặc sức khỏe.

6. Bàn giao

Ngày bàn giao

Địa điểm bàn giao

7. Thỏa thuận khác

Thỏa thuận khác (ví dụ: thức ăn, đồ dùng, giấy tờ phối giống)

Địa điểm

Ngày

Địa điểm

Ngày

Chữ ký bên bán

Chữ ký bên mua